CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN SUẤT ĂN HOA SỮA

THỰC ĐƠN SUẤT ĂN BÁN TRÚ TRƯỜNG TH NGỌC LÂM NĂM HỌC 2024 - 2025

Suất ăn 32.000đ trên một suất ăn đã bao gồm VAT và quà chiều

Thực đơn tuần 35 (từ ngày 19/05/2025 đến 23/05/2025)

Thứ	Thực đơn	Chi tiết	ĐVT	TP sống (gam/hs)	Đơn giá /Kg	Thành tiền	Thực phẩm chín/hs	Kcal	Chi phí phụ		Tổng tiền /suất
									Chi phí phụ	Số tiền	
Thứ 2 (19/05)	Thịt lợn đức trứng	Thịt lợn	gram	33	159,000	5,247	40-45	133.0	Chất đốt	1,000	
		Trứng gà	quả	1	3,300	3,300			Lãi dự kiến	400	
	Đậu, thịt sốt cà chua	Đậu phụ	gram	65	25,000	1,625	55-60	110.0	Khấu hao	200	
		Cà chua	gram	10	30,000	300			Nhân công	4,500	
		Thịt lợn	gram	5	159,000	795			NRB+NL	200	
	Cải bắp, cà rốt xào	Cải bắp, cà rốt	gram	70	25,000	1,750	50-52	15.0	Nước sạch	100	
	Canh bí xanh hầm xương	Bí xanh	gram	30	25,000	750	220-240	15.0			
		Xương lợn	gram	8	80,000	640					
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	21,000	2,520	210-240	412.0			
	Sữa chua Vinamilk	Sữa chua Vinamilk	hộp	1	5,000	5,000		110.0			
	Gia giảm (gia vị: hành, tỏi, dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh….)					4,000					
	Cộng thứ 2					**25,927**		**795.0**		**6,400**	**32,327**
Thứ 3 (20/05)	Cá rô file chiên chấm sốt	Cá rô file	gram	53	150,000	7,950	40-45	90.0	Chất đốt	1,000	
		Tương cà	gram	10	60,000	600	08-10	20.0	Lãi dự kiến	400	
	Muối vừng lạc	Lạc rang	gram	25	90,000	2,250	25-27	120.0	Khấu hao	200	
		Vừng rang	gram	3	100,000	300			Nhân công	4,500	
	Rau muống xào	Rau muống	gram	70	25,000	1,750	45-50	14.0	NRB+NL	200	
	Canh chua dầm me	Me	gram	5	50,000	250	220-240	10.0	Nước sạch	100	
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	21,000	2,520	210-240	412.0			
	Bánh gato Hoa Sữa	Bánh gato Hoa Sữa	bánh	1	5,000	5,000		110.0			
	Gia giảm (gia vị: hành, tỏi, dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh….)					4,000					
	Cộng thứ 3					**24,620**		**776.0**		**6,400**	**31,020**
Thứ 4 (21/05)	Thịt lợn quay sốt xá xíu	Thịt lợn	gram	78	159,000	12,402	50-55	145.0	Chất đốt	1,000	
	Dưa hấu	Dưa hấu	gram	80	30,000	2,400	60-65	24.0	Lãi dự kiến	400	
	Cải ngọt, cà rốt xào	Cải ngọt, cà rốt	gram	75	25,000	1,875	50-52	22.0	Khấu hao	200	
	Canh bí đỏ nấu thịt	Bí đỏ	gram	30	25,000	750	220-240	15.0	Nhân công	4,500	
		Thịt lợn	gram	2	159,000	318			NRB+NL	200	
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	21,000	2,520	210-240	412.0	Nước sạch	100	
	Sữa hộp trái cây	Sữa hộp trái cây	hộp	1	5,000	5,000		80.0			
	Gia giảm (gia vị: hành, tỏi, dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh….)					2,500					
	Cộng thứ 4					**27,765**		**698.0**		**6,400**	**34,165**

Scanned with CamScanner

Thứ	Thực đơn	Chi tiết	ĐVT	TP sống (gam/hs)	Đơn giá /Kg	Thành tiền	Thực phẩm chín/hs	Kcal	Chi phí phụ		Tổng tiền /suất
									Chi phí phụ	Số tiền	
Thứ 5 (22/05)	Giò chả rim mắm	Giò chả nạc	gram	60	147,000	8,820	50-55	126.0	Chất đốt	1,000	
	Trứng chưng hành	Trứng gà	quả	1	3,300	3,300	30-35	70.0	Lãi dự kiến	400	
	Su su, cà rốt xào	Su su, cà rốt	gram	70	25,000	1,750	45-50	15.0	Khấu hao	200	
	Canh cải xanh nấu thịt	Cải xanh	gram	30	25,000	750	220-240	15.0	Nhân công	4,500	
		Thịt lợn	gram	2	159,000	318			NRB+NL	200	
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	21,000	2,520	210-240	412.0	Nước sạch	100	
	Bánh xốp Hải Châu	Bánh xốp Hải Châu	bánh	2	1,500	3,000		70.0			
	Gia giảm (gia vị: hành, tỏi, dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh….)					4,000					
	Cộng thứ 5					24,458		708.0		6,400	30,858

Đại diện Nhà Trường

Ban Bán Trú

Đại diện Công Ty

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bích Huyền

Bùi Thị Thúy

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Vân